



Phụ lục I
MẪU CÁC CHỨNG CHỈ CHUYÊN MÔN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 77 /2026/TT-BXD ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

1. Mẫu GCNKNCM

1.1. Mẫu GCNKNCM (mặt ngoài):

(Kích thước 15 cm x 20 cm)

GHI CHÚ (REMARKS)

Khi phục vụ trên tàu, bản gốc giấy chứng nhận này phải luôn sẵn có theo Quy tắc I/2 khoản 11 của Công ước

The original of this certificate must be kept available in accordance with regulation I/2 paragraph 11 of the Convention while serving on a ship

Địa chỉ xác minh chứng chỉ:

Certificate Verification

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness



GIẤY CHỨNG NHẬN
KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN

CERTIFICATE OF COMPETENCY

CẤP THEO QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ TIÊU CHUẨN HUẤN LUYỆN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN VÀ TRỰC CA ĐỐI VỚI THUYỀN VIÊN 1978 VÀ CÁC SỬA ĐỔI

ISSUED UNDER THE PROVISIONS OF THE INTERNATIONAL CONVENTION ON STANDARDS OF TRAINING, CERTIFICATION AND WATCHKEEPING FOR SEAFARERS 1978, AS AMENDED

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
VIET NAM MARITIME AND WATERWAY ADMINISTRATION

1.2. Mẫu GCNKNCM (mặt trong):

(Kích thước 15 cm x 20 cm)

Thừa ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
By authorization of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam

Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam chứng nhận:
the Viet Nam Maritime Administration hereby certifies that

Ngày sinh của người được cấp giấy chứng nhận:
Date of birth of the holder of the certificate

Có đủ khả năng chuyên môn phù hợp với các điều khoản của quy tắc:.....
Has been found duly qualified in accordance with the provisions of regulation

Của Công ước nói trên, đã sửa đổi và có đủ khả năng đảm nhiệm các nhiệm vụ sau theo trình
độ quy định với những hạn chế đã nêu cho đến:
Of the Convention, as amended, and has been found competent to perform the following functions at the
levels specified, subject to any limitations indicated until

CHỨC NĂNG FUNCTION	MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION APPLYING (IF ANY)

Người giữ hợp pháp giấy chứng nhận này có thể đảm nhiệm chức danh hoặc các chức danh sau
đã được nêu trong các yêu cầu định biên an toàn hiện hành của chính quyền:
The lawful holder of this certificate may serve in the following capacity or capacities specified in the
applicable safe manning requirements of the Administration:

CHỨC DANH CAPACITY	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)

Giấy chứng nhận số:
Certificate No.

Cấp ngày:
issued on

Chữ ký người được ủy quyền
Signature of duly authorized official

Tên người được ủy quyền
Name of duly authorized official

Ảnh của người được cấp giấy chứng nhận
Photograph of the holder of the certificate

Chữ ký của người được cấp giấy chứng nhận:
Signature of the holder of the certificate

QR
code

2. Mẫu Giấy công nhận GCNKNCM

2.1. Mẫu Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (*mặt ngoài*):
(Kích thước 15 cm x 20 cm)

GHỊ CHÚ (REMARKS)

Khi phục vụ trên tàu bản gốc giấy công nhận này phải luôn sẵn có theo Quy tắc I/2 khoản 11 của Công ước

The original of this endorsement must be kept available in accordance with regulation I/2 paragraph 11 of the Convention while serving on a ship.

Địa chỉ xác minh chứng chỉ:

Certificate Verification

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness



**GIẤY CÔNG NHẬN
GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN**

**CERTIFICATE OF ENDORSEMENT
ATTESTING THE RECOGNITION
OF THE CERTIFICATE OF COMPETENCY**

**CẤP THEO QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ TIÊU CHUẨN HUẤN
LUYỆN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN VÀ TRỰC CA ĐỔI VỚI THUYỀN VIÊN 1978
VÀ CÁC SỬA ĐỔI**

**ISSUED UNDER THE PROVISIONS OF THE INTERNATIONAL CONVENTION ON
STANDARDS OF TRAINING, CERTIFICATION AND WATCHKEEPING FOR SEAFARERS
1978, AS AMENDED**

**CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
VIET NAM MARITIME AND WATERWAY ADMINISTRATION**

2.2. Mẫu Giấy công nhận GCNKNCM (mặt trong):

(Kích thước 15 cm x 20cm)

Thừa ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
By authorization of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam

Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam công nhận Giấy chứng nhận số:
The Viet Nam Maritime and Waterway Administration hereby certifies that

được cấp cho:
issued to

Ngày sinh của người được cấp giấy chứng nhận:
Date of birth of the holder of the certificate

bởi hoặc đại diện của Chính phủ:
by or on behalf of the Government of

được công nhận phù hợp với các điều khoản của quy tắc I/10 của Công ước nói trên, đã sửa đổi, và người cầm giấy hợp pháp này được phép thực hiện các nhiệm vụ sau theo trình độ quy định với những hạn chế đã nêu cho đến:
is duly recognized in accordance with the provisions of I/10 of the above Convention, as amended, and the lawful holder is authorized to perform the following function, at the levels specified, subject to any limitations indicated until

CHỨC NĂNG FUNCTION	MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION APPLYING (IF ANY)

Người giữ hợp pháp giấy công nhận này có thể đảm nhiệm chức danh hoặc các chức danh sau đã được nêu trong các yêu cầu định biên an toàn hiện hành của chính quyền:
The lawful holder of this endorsement may serve in the following capacity or capacities specified in the applicable safe manning requirements of the Administration:

CHỨC DANH CAPACITY	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)

Giấy xác nhận số:
Endorsement No.

Cấp ngày:
Issued on.....

Ảnh
3 cm x 4 cm

Chữ ký người được ủy quyền
Signature of duly authorized official

.....
Tên người được ủy quyền
Name of duly authorized official

Ảnh của người được cấp giấy chứng nhận
Photograph of the holder of the certificate

Chữ ký của người được cấp giấy chứng nhận:
Signature of the holder of the certificate

QR code

3. Mẫu Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận

3.1. Mẫu Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận (*mặt ngoài*):

(Kích thước 15 cm x 20cm)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness



**GIẤY XÁC NHẬN
VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**

**ENDORSEMENT CERTIFICATE ATTESTING
THE ISSUANCE OF THE CERTIFICATE**

**CẤP THEO QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ TIÊU CHUẨN HUẤN
LUYỆN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN VÀ TRỰC CA ĐỐI VỚI THUYỀN VIÊN 1978
VÀ CÁC SỬA ĐỔI**

**ISSUED UNDER THE PROVISIONS OF THE INTERNATIONAL CONVENTION ON
STANDARDS OF TRAINING, CERTIFICATION AND WATCHKEEPING FOR SEAFARERS
1978, AS AMENDED**

**CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
VIET NAM MARITIME AND WATERWAY ADMINISTRATION**

3.2. Mẫu Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận (mặt trong):

(Kích thước 15 cm x 20 cm)

Thừa ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
By authorization of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam

Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam xác nhận Giấy chứng nhận số:
The Viet Nam Maritime and Waterway Administration hereby certifies that

được cấp cho:
issued to

Ngày sinh của người được cấp giấy chứng nhận:
Date of birth of the holder of the certificate

Có đủ khả năng chuyên môn phù hợp với các điều khoản của quy tắc:.....
Who has been found duly qualified in accordance with the provisions of regulation

Của Công ước nói trên, đã sửa đổi và có đủ khả năng đảm nhiệm các nhiệm vụ sau theo trình độ quy định với những hạn chế đã nêu cho đến:
Of the Convention, as amended, and has been found competent to perform the following functions at the levels specified, subject to any limitations indicated until

CHỨC NĂNG FUNCTION	MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION APPLYING (IF ANY)

Người giữ hợp pháp giấy xác nhận này có thể đảm nhiệm chức danh hoặc các chức danh sau đã được nêu trong các yêu cầu định biên an toàn hiện hành của chính quyền:

The lawful holder of this endorsement may serve in the following capacity or capacities specified in the applicable safe manning requirements of the Administration

CHỨC DANH CAPACITY	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)

Giấy xác nhận số:
Endorsement No.

Cấp ngày:
Issued on

.....
Chữ ký người được ủy quyền
Signature of duly authorized official

.....
Tên người được ủy quyền
Name of duly authorized official

Ảnh của người được cấp giấy chứng nhận
Photograph of the holder of the certificate

Chữ ký của người được cấp giấy chứng nhận:
Signature of the holder of the certificate

QR
code

4. Mẫu GCNHLNVĐB nâng cao tàu cao tốc
4.1. Mẫu GCNHLNVĐB nâng cao tàu cao tốc (mặt ngoài):

(Kích thước 15 cm x 20cm)

GHI CHÚ (REMARKS) <i>Địa chỉ xác minh chứng chỉ:</i> <i>Certificate Verification</i>	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ ĐẶC BIỆT NÂNG CAO TÀU CAO TỐC TYPE RATING CERTIFICATE (HIGH SPEED CRAFT) CẤP THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT QUỐC TẾ VỀ AN TOÀN CHO TÀU CAO TỐC VÀ CÁC SỬA ĐỔI ISSUED UNDER THE PROVISIONS OF THE INTERNATIONAL CODE OF SAFETY FOR HIGH SPEED CRAFT, AS AMENDED CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM VIET NAM MARITIME AND WATERWAY ADMINISTRATION
--	---

4.1. Mẫu GCNHLNVĐB nâng cao tàu cao tốc (*mặt trong*):
(Kích thước 15 cm x 20cm)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness 
GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ ĐẶC BIỆT NÂNG CAO TÀU CAO TỐC Cấp theo quy định của Bộ luật quốc tế về An toàn cho tàu cao tốc và các sửa đổi TYPE RATING CERTIFICATE (HIGH SPEED CRAFT) Issued under the provisions of the International Code of Safety for High Speed Craft, and amended
Ảnh 3cm x 4cm
Chữ ký người được cấp: <i>Holder's Signature</i>

Thừa uỷ quyền của Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam <i>By authorization of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam, the Viet Nam Maritime and Waterway Administration hereby</i> Chứng nhận: <i>Certifies that</i> Ngày sinh: <i>Date of birth</i> Đã hoàn thành khóa huấn luyện theo yêu cầu của đoạn 18.3.3, Chương 18 của Bộ luật quốc tế về an toàn cho tàu cao tốc phù hợp với các nhiệm vụ khai thác, vận hành trên tàu và các tuyến đường được nêu chi tiết bên dưới. <i>Has completed a course of training as required by paragraph 18.3.3, Chapter 18 of the International Code of Safety for High Speed Craft, commensurate with operational tasks on board the craft and routes detailed below.</i> Tên hoặc hạng tàu: <i>(Name (or Class) of Craft.</i> Loại tàu: <i>Type of Craft.</i> Tuyến đường: <i>Route.</i> Giấy chứng nhận số <i>Certificate No</i> Cấp ngày Có giá trị đến <i>issued on Valid until</i> Chữ ký người được uỷ quyền <i>Signature of duly authorized official</i> Tên người được uỷ quyền <i>Name of duly authorized official</i>	QR Code
---	-------------------------------

Lưu ý: GCNHLNVĐB nâng cao tàu cao tốc của thuyền viên được cấp từ 01/6/2027 phải có mã hai chiều (QR) để đọc, giải mã nhanh thông tin và kết nối với hệ thống thông tin quản lý thuyền viên

5. Mẫu Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính
5.1. Mẫu Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính (mặt ngoài):

(Kích thước 15 cm x 20 cm)

GHI CHÚ (REMARKS) <i>Địa chỉ xác minh chứng chỉ:</i> <i>Certificate Verification</i>	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH CERTIFICATE OF INSTRUCTOR CẤP THEO QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ TIÊU CHUẨN HUẤN LUYỆN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN VÀ TRỰC CA ĐỐI VỚI THUYỀN VIÊN 1978 VÀ CÁC SỬA ĐỔI ISSUED UNDER THE PROVISIONS OF THE INTERNATIONAL CONVENTION ON STANDARDS OF TRAINING, CERTIFICATION AND WATCHKEEPING FOR SEAFARERS 1978, AS AMENDED CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM VIET NAM MARITIME AND WATERWAY ADMINISTRATION
--	--

5.2. Mẫu Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính (*mặt trong*):

(Kích thước 15 cm x 20 cm)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH Cấp theo quy định của Công ước quốc tế về Tiêu chuẩn huấn luyện, Cấp giấy chứng nhận và trực ca đối với thuyền viên 1978 và các sửa đổi CERTIFICATE OF INSTRUCTOR Issued under the provisions of the International Convention on Standards of training, Certification and watchkeeping for seafarers, 1978, as amended Ảnh 3cm x 4cm Chữ ký người được cấp giấy chứng nhận :..... <i>Signature of the holder of the certificate</i>	Thừa uỷ quyền của Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam <i>By authorization of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam, the Viet Nam Maritime and Waterway Administration hereby</i> Chứng nhận:..... <i>Certifies that</i> Ngày sinh: <i>Date of birth</i> Đã hoàn thành và thi đạt yêu cầu của khóa huấn luyện viên chính theo đúng quy định của Quy tắcCông ước STCW và các sửa đổi <i>Has completed and successfully passed the exam of the training course in instructor Under the provisions of the Regof the STCW Convention, and amended</i> Chức năng: <i>Function</i> ☐ Huấn luyện viên hàng hải: (IMO) Model Course 6.09 ☐ Huấn luyện, đánh giá bằng phòng mô phỏng: (IMO) Model Course 6.10 ☐ Đánh giá, sát hạch và cấp chứng chỉ thuyền viên: (IMO) Model Course 3.12 Giấy chứng nhận số..... <i>Certificate No.</i> Cấp ngày..... <i>Issued on</i>..... QR Code Chữ ký người được uỷ quyền <i>Signature of duly authorized official</i>
--	---

6. Mẫu GCNHLNVCB
6.1. Mẫu GCNHLNVCB (mặt ngoài)

(Kích thước 15 cm x 20 cm)

GHI CHÚ (REMARKS)

Địa chỉ xác minh chứng chỉ:
Certificate Verification

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



GIẤY CHỨNG NHẬN
HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ CƠ BẢN

Cấp theo quy định của Công ước quốc tế về Tiêu chuẩn
huấn luyện, Cấp giấy chứng nhận và trực ca đối với
thuyền viên 1978 và các sửa đổi

CERTIFICATE OF PROFICIENCY
IN BASIC TRAINING

Issued under the provisions of the International Convention
on Standards of Training, Certification and Watchkeeping
for Seafarers 1978, as amended

6.2. Mẫu GCNHLNVCB (mặt trong)

(Kích thước 15 cm x 20 cm)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ CƠ BẢN Cấp theo quy định của Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, Cấp giấy chứng nhận và trực ca đối với thuyền viên 1978 và các sửa đổi CERTIFICATE OF PROFICIENCY IN BASIC TRAINING Issued under the provisions of the International Convention on Standards of Training, Certification and Watchkeeping for Seafarers 1978, as amended Ảnh 3cm x 4cm Chữ ký người được cấp: <i>Holder's Signature</i>	Trường/Trung tâm <i>The</i> chứng nhận <i>certifies that</i> Sinh ngày: Quốc tịch <i>Date of birth</i> <i>Nationality</i> đã hoàn thành và thi đạt yêu cầu của khóa huấn luyện về: <i>has completed and successfully passed the exam of a training course in:</i> theo quy định của Quy tắc Công ước nói trên và các <i>under the provisions of the Regulation of the above Convention</i> quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam <i>and applicable laws and regulations of Viet Nam</i> Giấy chứng nhận số: <i>Certificate No</i> Cấp ngày Có giá trị đến: <i>issued on</i> <i>valid until</i> Hiệu trưởng/ Giám đốc <i>The Rector/ The Director</i> QR Code
---	---

Lưu ý: Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cơ bản thuyền viên được cấp từ 01/6/2027 phải có mã hai chiều (QR) để đọc, giải mã nhanh thông tin và kết nối với hệ thống thông tin quản lý thuyền viên

7. Mẫu GCNHLNVĐB
7.1. Mẫu GCNHLNVĐB (mặt ngoài)

(Kích thước 14 cm x 20 cm)

GHI CHÚ (REMARKS) <i>Địa chỉ xác minh chứng chỉ:</i> <i>Certificate Verification</i>	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ ĐẶC BIỆT Cấp theo quy định của Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, Cấp giấy chứng nhận và trực ca đối với thuyền viên 1978 và các sửa đổi CERTIFICATE OF PROFICIENCY IN SPECIAL TRAINING Issued under the provisions of the International Convention on Standards of Training, Certification and Watchkeeping for Seafarers 1978, as amended
--	---

7.2. Mẫu GCNHLNVĐB (mặt trong)

(Kích thước 15 cm x 20 cm)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ ĐẶC BIỆT Cấp theo quy định của Công ước Quốc tế về Tiêu chuẩn huấn luyện, Cấp giấy chứng nhận và Trục ca đối với thuyền viên 1978 và các sửa đổi CERTIFICATE OF PROFICIENCY IN SPECIAL TRAINING Issued under the provisions of the International Convention on Standards of Training, Certification and Watchkeeping for Seafarers 1978, as amended Ảnh 3cm x 4cm Chữ ký người được cấp: <i>Holder's Signature</i>	Trường/Trung tâm <i>The</i> chứng nhận <i>certifies that</i> Sinh ngày: Quốc tịch <i>Date of birth Nationality</i> Đã hoàn thành và thi đạt yêu cầu của khóa huấn luyện về: <i>has completed and successfully passed the exam of a training course in:</i> theo nội dung quy định của Quy tắc Công ước nói trên <i>provided by the provisions of the Reg. of the above Convention</i> và các quy định pháp luật hiện hành khác của Việt Nam <i>and other regulations in force in the S.R. Vietnam</i> Giấy chứng nhận số <i>Certificate No</i> Cấp ngày Có giá trị đến <i>issued on Valid until</i> Hiệu trưởng/ Giám đốc <i>The Rector/ The Director</i> QR Code
--	--

Lưu ý: Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ đặc biệt của thuyền viên được cấp từ 01/6/2027 phải có mã hai chiều (QR) để đọc, giải mã nhanh thông tin và kết nối với hệ thống thông tin quản lý thuyền viên

8. Mẫu GCNHLNVCM
8.1. Mẫu GCNHLNVCM (*mặt ngoài*)

(Kích thước 15 cm x 20 cm)

GHI CHÚ (REMARKS)

Địa chỉ xác minh chứng chỉ:
Certificate Verification

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



GIẤY CHỨNG NHẬN
HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN

Cấp theo quy định của Công ước Quốc tế về Tiêu chuẩn
huấn luyện, Cấp giấy chứng nhận và Trục ca đối với Thuyền
viên 1978 và các sửa đổi

CERTIFICATE OF PROFICIENCY
IN PROFESSIONAL TRAINING

Issued under the provisions of the International Convention
on Standards of Training, Certification and Watchkeeping
for Seafarers 1978, as amended

8.2. Mẫu GCNHLNVCM (mặt trong)

(Kích thước 15 cm x 20 cm)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness 
GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN Cấp theo quy định của Công ước quốc tế về Tiêu chuẩn huấn luyện, Cấp giấy chứng nhận và Trục ca đối với Thuyền viên 1978 và các sửa đổi CERTIFICATE OF PROFICIENCY IN PROFESSIONAL TRAINING Issued under the provisions of the International Convention on Standards of Training, Certification and Watchkeeping for Seafarers 1978, as amended
Ảnh 3 cm x4 cm
Chữ ký người được cấp: <i>Holder's Signature</i>

Trường/Trung tâm <i>The</i> chứng nhận <i>certifies that</i> Sinh ngày: Quốc tịch <i>Date of birth Nationality</i> Đã hoàn thành và thi đạt yêu cầu của khóa huấn luyện về: <i>has completed and successfully passed the exam of a training course in:</i> theo quy định của Quy tắc Công ước nói trên và các <i>under the provisions of the Reg. of the above Convention</i> quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam <i>and applicable laws and regulations of Viet Nam</i> Giấy chứng nhận số <i>Certificate No</i> Cấp ngày Có giá trị đến <i>issued on Valid until</i> Hiệu trưởng/ Giám đốc <i>The Rector/ The Director</i>
QR Code

Lưu ý: GCNHLNVCM của thuyền viên được cấp từ 01/6/2027 phải có mã hai chiều (QR) để đọc, giải mã nhanh thông tin và kết nối với hệ thống thông tin quản lý thuyền viên

9. Mẫu Giấy chứng nhận tiếng Anh hàng hải

9.1. Mẫu Giấy chứng nhận tiếng Anh hàng hải (*mặt ngoài*)

(Kích thước 15 cm x 20cm)

GHI CHÚ (REMARKS)

Địa chỉ xác minh chứng chỉ:
Certificate Verification

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness



**GIẤY CHỨNG NHẬN
TIẾNG ANH HÀNG HẢI**

CERTIFICATE OF MARITIME ENGLISH

9.2. Mẫu Giấy chứng nhận tiếng Anh hàng hải (*mặt trong*)

Lưu ý: Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận của thuyền viên được cấp từ 01/6/2027 phải có mã hai chiều (QR) để đọc, giải mã nhanh thông tin và kết nối với hệ thống thông tin quản lý thuyền viên.

(Kích thước 16cm x 21cm)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness GIẤY CHỨNG NHẬN TIẾNG ANH HÀNG HẢI CERTIFICATE OF MARITIME ENGLISH Ảnh 3cm x 4cm Chữ ký người được cấp giấy chứng nhận :..... <i>Signature of the holder of the certificate</i>	Trường/Trung tâm <i>The</i> Chứng nhận:..... <i>Certifies that</i> Ngày sinh: <i>Date of birth</i> Đã hoàn thành và thi đạt yêu cầu của khóa huấn luyện về: <i>Has completed and successfully passed the exam of the training course in:</i> Trình độ: <i>Level</i> Giấy chứng nhận số..... <i>Certificate No.</i> Cấp ngày..... <i>Issued on</i> Chữ ký người được ủy quyền <i>Signature of duly authorized official</i> Tên người được ủy quyền <i>Name of duly authorized official</i> QR Code
--	---



Phụ lục II

MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CÔNG NHẬN GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 77 /2026/TT-BXD ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**Tên tổ chức đề nghị giải quyết thủ tục
hành chính**

Số:.....

V/v cấp Giấy công nhận GCNKNCM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng..năm.....

Kính gửi:.....(tên cơ quan có thẩm quyền).....

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam,... (tên Tổ chức QLTV).....đề nghị...(tên cơ quan có thẩm quyền)..... xem xét, cấp Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn cho thuyền viên có tên sau, để đủ điều kiện làm việc trên tàu....(tên tàu).....có Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển số:của Công ty chúng tôi.

TT	Họ và tên, Ngày sinh, Quốc tịch, Số hộ chiếu	Số chứng chỉ chuyên môn, Ngày cấp, Ngày hết hạn	Chức danh trên chứng chỉ, quốc gia cấp Chứng chỉ	Thời gian đi biển		Cơ sở dữ liệu điện tử hoặc địa chỉ Email của cơ quan cấp chứng chỉ	Thời hạn Hợp đồng lao động Từ ngày/ tháng/năm đến ngày/ tháng/năm
				Tên tàu, Số IMO	Chức danh, thời gian (tháng)		

Tài liệu kèm theo:

Công ty chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, Công ty chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

- ☐ Trực tiếp
☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ nhận)
☐ Khác (nêu rõ).....

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC THỰC HIỆN THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH**

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: Thời gian đi biển: cần kê khai thời gian đáp ứng điều kiện để cấp Giấy công nhận theo quy định.



Phụ lục III

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN THUY THỦ TRỰC CA, THỢ MÁY TRỰC CA, THỢ KỸ THUẬT ĐIỆN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 77 /2026/TT-BXD ngày 09 tháng 10 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN THUY THỦ TRỰC CA, THỢ MÁY TRỰC CA, THỢ KỸ THUẬT ĐIỆN, GCNKNCM CHO THUYỀN VIÊN VIỆT NAM ĐÃ CÓ GCNKNCM DO CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN NƯỚC NGOÀI CẤP

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền)....

1. Họ và tên:.....
2. Ngày sinh:.....
3. Quốc tịch:.....
4. Nơi sinh:.....
5. Số Căn cước công dân (Định danh cá nhân) hoặc Hộ chiếu:.....
cấp ngày:.....nơi cấp:.....
6. Số điện thoại liên hệ:.....
7. Bằng tốt nghiệp hoặc Quyết định tốt nghiệp hoặc Giấy Chứng nhận hoàn thành
chương trình huấn luyện:.....
ngày cấp:, nơi cấp:
8. Số Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cơ bản:
ngày cấp:nơi cấp:.....
9. Số GCNHLNV nhận thức an ninh (nếu có):
ngày cấp:nơi cấp:.....
10. Số Giấy Chứng nhận học bổ túc trái ngành hoặc học nâng cao (nếu có):.....
ngày cấp:.....nơi cấp:.....
11. Số GCNKNCM (nếu có):.....
12. Thời gian đi biển (nếu có):

TT	Tên tàu, Số IMO	Chủ tàu	Loại tàu	Tổng dung tích	Tổng công suất máy chính	Chức danh	Thời gian (từ tháng, năm đến tháng, năm)

Đề nghị (tên cơ quan có thẩm quyền) cấp GCNKNCM, chức danh:.....
.....cho tôi.

Tài liệu kèm theo:
.....
.....

Tôi xin cam đoan những điều khai trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

....., ngày..... tháng..... năm

☐ Trực tiếp

Người đề nghị

☐ Qua hệ thống bưu chính (*Ghi rõ thông tin, địa chỉ người nhận*)

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

☐ Khác (nêu rõ).....

Ghi chú:

(1) Trường hợp đề nghị cấp thủy thủ trực ca AB đã có GCNKNCM thủy thủ trực ca OS, thợ máy trực ca AB đã có GCNKNCM thợ máy trực ca Oiler không phải khai mục 7, 8, 9, 10.

(2) Thời gian đi biển: cần kê khai thời gian đáp ứng điều kiện để cấp GCNKNCM theo quy định.

(3) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(4) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai: mục 3, 4, 6, ngày cấp và nơi cấp của CCCD tại mục 5.



Phụ lục IV

**MAU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN
MÔN THỦY THỦ TRỰC CA, THỢ MÁY TRỰC CA, THỢ KỸ THUẬT ĐIỆN,
CÔNG NHÂN CHO THUYỀN VIÊN VIỆT NAM ĐÃ CÓ GCNKNCM DO CƠ
QUAN CÓ THẨM QUYỀN NƯỚC NGOÀI CẤP**

★ (Ban hành kèm theo Thông tư số 77 /2026/TT-BXD ngày 09 tháng 01 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**Tên Tổ chức đề nghị giải
quyết thủ tục hành chính**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày tháng..năm.....

Vv:.....

Kính gửi: ... (tên cơ quan có thẩm quyền)

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, Chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam, ... (tên tổ chức QLTV)..... đề nghị (tên cơ quan có thẩm quyền)... xem xét, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn cho những thuyền viên có tên dưới đây:

TT	Họ và tên Ngày sinh	Nơi sinh	Số CCCD (ĐDCN) hoặc CMCD hoặc hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Số Bằng tốt nghiệp, ngày cấp, nơi cấp	Số GCN trái ngành, nâng cao (nếu có)	Số GCN HLNVCB ngày cấp nơi cấp	Thời gian biển (Tên tàu, IMO, chức danh; tổng số tháng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

Tài liệu kèm theo:.....

Công ty chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, Công ty chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

- ☐ Trực tiếp
- ☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ nhận)
-

☐ Khác (nêu rõ).....

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
QUẢN LÝ THUYỀN VIÊN**

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Thời gian đi biển: cần kê khai thời gian đáp ứng điều kiện để cấp GCNKNCM theo quy định.

(2) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(3) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai: cột 3, ngày cấp và nơi cấp của CCCD tại cột 4.



Phụ lục V
SIÊU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY XÁC NHẬN
VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN GOC, ROC, GCNHLNVĐB
(Ban hành kèm theo Thông tư số 77 /2026/TT-BXD ngày 09 tháng 01 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY XÁC NHẬN VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN GOC, ROC, HLNVDĐB

Kính gửi:.... (tên cơ quan có thẩm quyền) ...

1. Họ và tên:.....
2. Ngày sinh:.....3. Nơi sinh:.....
4. Số Căn cước công dân (Định danh cá nhân) hoặc chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu số:
ngày cấp:nơi cấp:
5. Điện thoại liên hệ:
6. Giấy chứng nhận đề nghị được xác nhận:

TT	Loại giấy chứng nhận (GOC, ROC, HLNVDĐB)	Số giấy chứng nhận	Ngày cấp	Ngày hết hạn	Nơi cấp	Ghi chú

Tôi đề nghị (tên cơ quan có thẩm quyền)....xem xét, cấp Giấy xác nhận việc cấp Giấy Chứng nhận cho tôi.

Tài liệu kèm theo:

Tôi xin cam đoan những điều khai trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

....., ngày..... tháng..... năm

☐ Trực tiếp

Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ tên)

☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ người nhận).....

☐ Khác (nêu rõ):.....

Ghi chú:

(1) Thời gian đi biển: cần kê khai thời gian đáp ứng điều kiện để cấp Giấy xác nhận theo quy định.

(2) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(3) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai mục: 3, 5, ngày cấp và nơi cấp của CCCD tại mục 4



Phụ lục VI

MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY XÁC NHẬN VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN GOC, ROC, GCNHLNVĐB

Bản hành kèm theo Thông tư số 77 /2026/TT-BXD ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Tên tổ chức đề nghị giải quyết thủ tục hành chính

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày tháng..năm.....

Vv cấp Giấy xác nhận việc cấp GCN

Kính gửi:....(tên cơ quan có thẩm quyền)....

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam... (tên tổ chức QLTV)... đề nghị(tên cơ quan có thẩm quyền)....xem xét, cấp Giấy xác nhận việc cấp Giấy Chứng nhận cho những thuyền viên có tên dưới đây:

TT	Họ và tên Ngày sinh	Nơi sinh	Số CCCD (ĐDCN) hoặc CMND hoặc hộ chiếu	Loại Giấy chứng nhận:(GOC, ROC, HLNVĐB)	Số Giấy chứng nhận	Ngày cấp/ ngày hết hạn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)

Tài liệu kèm theo:.....

Công ty chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên là đúng sự thật. Nếu sai, Công ty chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

- ☐ Trực tiếp
☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ nhận).....
☐ Khác (nêu rõ).....

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH**

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(2) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp CCCD không phải khai cột 3.



Phụ lục VII

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH/
GCNHLNVĐB NÂNG CAO TÀU CAO TỐC**

*Đơn hành kèm theo Thông tư số 77 /2026/TT-BXD ngày 09 tháng 10 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH/ GCNHLNVĐB NÂNG
CAO TÀU CAO TỐC**

Kính gửi: *(tên cơ quan có thẩm quyền)*...

1. Họ và tên:

2. Ngày sinh:

3. Nơi sinh:

4. Căn cước công dân (Định danh cá nhân) hoặc hộ chiếu số:.....

.....ngày cấp:.....nơi cấp:.....

Tôi đã học và thi đạt yêu cầu khoá huấn luyện do...*(tên cơ sở đào tạo)* tổ chức từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm,

tôi đề nghị *(tên cơ quan có thẩm quyền)*... xem xét, cấp Giấy chứng nhận cho tôi.

Tài liệu kèm theo:.....

Tôi xin cam đoan những điều khai trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

....., ngày..... tháng..... năm

☐ Trực tiếp

Người đề nghị

☐ Qua hệ thống bưu chính (*Ghi rõ thông tin, địa chỉ người nhận*).....

(Ký và ghi rõ họ tên)

☐ Khác (nêu rõ).....

Ghi chú:

(1) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(2) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai: mục 3, 5, ngày cấp và nơi cấp của CCCD tại mục 4.



Phụ lục VIII
MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH/ GCNHLNVĐB NÂNG
CAO TÀU CAO TỐC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 77 /2026/TT-BXD ngày 09 tháng 01 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**Tên tổ chức đề nghị giải
quyết thủ tục hành chính**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày tháng năm.....

V/v.....

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền)...

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam (tên tổ chức QLTV) đề nghị (tên cơ quan có thẩm quyền)...cấp Giấy chứng nhận cho các trường hợp có tên sau:

TT	Họ và tên Ngày sinh	Nơi sinh	Số định danh cá nhân hoặc hộ chiếu, ngày cấp nơi cấp	Tên Khoá huấn luyện đã tham dự	Từ ngày đến ngày
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

Tài liệu kèm theo:.....

Công ty chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, Công ty chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

- ☐ Trực tiếp
☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ nhận).....
☐ Khác (nêu rõ).....

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(2) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai: cột 3, ngày cấp và nơi cấp của CCCD tại cột 4.



Phụ lục IX

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GCNKNCM, GIẤY XÁC NHẬN VIỆC CẤP GIẤY
CHỨNG NHẬN GOC, ROC, GCNHLNVĐB, GIẤY CÔNG NHẬN GCNKNCM,
GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH/ GCNHLNVĐB NÂNG CAO
TÀU CAO TỐC**

★ (Ban hành kèm theo Thông tư số 77 /2026/TT-BXD ngày 09 tháng 10 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GCNKNCM, GIẤY XÁC NHẬN VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN, GIẤY CÔNG
NHẬN GCNKNCM, GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH/
GCNHLNVĐB NÂNG CAO TÀU CAO TỐC**

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền)...

1. Họ và tên:
2. Ngày sinh:3. Nơi sinh:.....
4. Số Căn cước công dân (Định danh cá nhân) hoặc chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu số:.....
ngày cấp:.....nơi cấp:.....
5. Số sổ thuyền viên:..... ngày cấp:.....nơi cấp:.....
6. Giấy công nhận hoặc Giấy xác nhận hoặc Giấy chứng nhận số:
ngày cấp:.....ngày hết hạn:.....
7. Thời gian đảm nhận chức danh trên tàu biển:

TT	Tên tàu, số IMO	Chủ tàu	Loại tàu	Tổng dung tích	Tổng công suất máy chính	Chức danh	Thời gian (từ.... đến.....)	Ghi chú

Tôi đề nghị (tên cơ quan có thẩm quyền)...cấp lại:

- ☐ Giấy Công nhận GCNKNCM: chức danh.....; Lý do:
- ☐ Giấy xác nhận việc cấp GCN: loại.....; Lý do:.....
- ☐ Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính; Lý do:.....
- ☐ GCNHLNVĐB nâng cao tàu cao tốc; Lý do:.....
- ☐ GCNKNCM: chức danh.....; hạn chế chức danh,.....; Lý do.....

Tài liệu kèm theo:

Tôi xin cam đoan những điều khai trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

....., ngày..... tháng..... năm

☐ Trực tiếp

Người đề nghị

☐ Qua hệ thống bưu chính (*Ghi rõ thông tin, địa chỉ người nhận*).....

(Ký và ghi rõ họ tên)

☐ Khác (nêu rõ).....

Ghi chú:

(1) Thời gian đảm nhiệm chức danh: chỉ yêu cầu cho trường hợp đề nghị cấp lại GCNKNCM; cần kê khai thời gian đáp ứng điều kiện để cấp lại theo quy định.

(2) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(3) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp CCCD không phải khai mục 3; ngày cấp và nơi cấp của CCCD tại mục 4.



Phụ lục X

**MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GCNKNCM, GIẤY XÁC NHẬN VIỆC CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN GOC, ROC, TÀU DẦU, HÓA CHẤT, KHÍ HÓA LỎNG,
GIẤY CÔNG NHẬN GCNKNCM, GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH
GCNHLNVĐB NÂNG CAO TÀU CAO TỐC**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 77 /2026/TT-BXD ngày 09 tháng 10 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

**Tên Tổ chức đề nghị giải
quyết thủ tục hành chính**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

Vv:.....

....., ngày tháng năm

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền)...

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam,... (tên tổ chức QLTV)..... đề nghị (tên cơ quan có thẩm quyền)... cấp lại Giấy, hạn chế (nếu có)..... cho những thuyền viên có tên dưới đây:

TT	Họ và tên Ngày sinh	Nơi sinh	Số CCCD (ĐDCN) hoặc CMND hộ chiếu) ngày cấp, nơi cấp	Loại, số Giấy ... đề nghị cấp lại, Ngày cấp, Ngày hết hạn	Thời gian đi biển: Tên tàu, số IMO, chức danh, số tháng đảm nhiệm chức danh	Lý do đề nghị cấp lại
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)

Tài liệu kèm theo:.....

Công ty chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, Công ty chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

- ☐ Trực tiếp
☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ nhận).....
☐ Khác (nêu rõ).....

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH**

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Thời gian đi biển: chỉ yêu cầu cho trường hợp đề nghị cấp lại GCNKNCM; cần kê khai thời gian đáp ứng điều kiện để cấp lại theo quy định.

(2) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(3) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai cột 3, ngày cấp và nơi cấp của CCCD tại cột 4.



Phụ lục XI

ĐƠN ĐỀ NGHỊ THAM DỰ KHÓA ĐÀO TẠO NÂNG CAO, KHÓA BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ, DỰ THI SỸ QUAN, THUYỀN TRƯỞNG, MÁY TRƯỞNG

(Ban hành kèm theo Thông tư số 77 /2026/TT-BXD ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
THAM DỰ KHÓA ĐÀO TẠO NÂNG CAO, KHÓA BỒI DƯỠNG
NGHIỆP VỤ, DỰ THI SỸ QUAN, THUYỀN TRƯỞNG, MÁY TRƯỞNG**

Kính gửi:.....

1. Họ và tên:..... 2. Ngày sinh:.....
3. Nơi sinh:.....
4. Số Chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân (Định danh cá nhân) hoặc
hộ chiếu.....cấp ngày.....nơi cấp.....
5. Đơn vị công tác hiện nay:

Tôi làm đơn này kính đề nghị: xét duyệt cho
tôi được:

- ☐ Tham dự khóa đào tạo.....
☐ Tham dự khóa thilý do:
Tài liệu kèm theo:.....

Tôi xin cam đoan những điều khai trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật,
nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

....., ngày..... tháng..... năm

- ☐ Trực tiếp
☐ Qua hệ thống bưu chính (*Ghi rõ thông tin,
địa chỉ người nhận*).....
☐ Khác (nêu rõ)

Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(2) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai mục 3, ngày cấp và nơi cấp của CCCD tại mục 4.



Phụ lục XII

MẪU BẢN KHAI THỜI GIAN ĐI BIỂN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 77 /2026/TT-BXD ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

1. Mẫu bản khai thời gian đi biển:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI THỜI GIAN ĐI BIỂN

Mức:.....Ngành:.....

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền)...

1. Họ và tên:.....
2. Ngày sinh:.....
3. Nơi sinh:.....
4. Số định danh cá nhân hoặc hộ chiếu.....
cấp ngày.....nơi cấp.....
5. Đơn vị công tác hiện nay:
6. Thời gian đảm nhận chức danh trên tàu biển:

TT	Thời gian (từ tháng, năm đến tháng, năm)	Tên tàu	Chủ tàu	Loại tàu	Chức danh	Tổng dung tích (GT)	Tổng công suất máy chính (kW)	Tổng số tháng làm việc trên tàu	Ghi chú

7. Thông tin Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ*:

- GCNHLNV....., Số:....., Ngày cấp:

8. Số tháng tham gia trực buồng lái/buồng máy(nếu có):

Tôi xin cam những điều khai trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày..... tháng..... năm

Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi GCNKNCM, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

- Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

- Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai Mục 3, ngày cấp và nơi cấp của CCCD tại cột 4.

(*) Khai đầy đủ thông tin các GCNHLNV theo quy định tại khoản 6 Điều 23 Thông tư này.

2. Mẫu xác nhận thời gian tham gia trực ca buồng lái, buồng máy:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness
GIẤY XÁC NHẬN THAM GIA TRỰC CA TRÊN BIỂN
CERTIFICATE OF WATCHKEEPING SERVICE AT SEA

Kính gửi/to: (tên cơ quan có thẩm quyền)..

Xác nhận ông/bà/This is to certify that:

Họ và tên/Full name:

Ngày sinh/Date of birth:

Số Định danh cá nhân hoặc Hộ chiếu/Personal Identification Number or Passport Number:

Số Sổ thuyền viên/Seaman's book No.:

Đã tham gia trực ca buồng lái/buồng máy theo quy định của Công ước STCW với các tàu sau:

Has performed bridge watchkeeping/engine-room watchkeeping duties in accordance with the STCW Convention on the following ships:

STT/No	Tên tàu/Ship's name	Số IMO, Hô hiệu/ IMO No., Call Sign	Chức danh/Capacity	Loại trực ca/Type of watchkeeping	Tổng thời gian/Total period (tháng/months)	Xác nhận của Thuyền trưởng hoặc Đại diện Tổ chức quản lý thuyền viên/Master's confirmation Seafarer Management Organization Representative (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu Signature, full name and stamp)
1.				☐ Trực ca buồng lái/Bridge watchkeeping. ☐ Trực ca buồng máy/Engine-room watchkeeping.		
2.				☐ Trực ca buồng lái/Bridge watchkeeping. ☐ Trực ca buồng máy/Engine-room watchkeeping.		



Phụ lục XIII

**BIÊN BẢN ĐỀ NGHỊ CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO, HUẤN LUYỆN VỀ KHÓA ĐÀO
TẠO NÂNG CAO, KHÓA BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ ĐỀ THI SỸ QUAN,
THUYỀN TRƯỞNG, MÁY TRƯỞNG VÀ CẤP GCNKNCM SỸ QUAN,
THUYỀN TRƯỞNG, MÁY TRƯỞNG**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 77 /2026/TT-BXD ngày 09 tháng 10 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

Tên cơ sở đào tạo, huấn luyện **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
V/v

....., ngày..... tháng..... năm.....

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền)...

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam (tên cơ sở đào tạo, huấn luyện) đề nghị Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam xét duyệt danh sách khóa đào tạo nâng cao, khóa (bồi dưỡng nghiệp vụ, dự thi sỹ quan, thi thuyền trưởng, máy trưởng) cụ thể như sau:

1. Hồ sơ của học viên (danh sách và hồ sơ kèm theo).
2. Thời gian mở khóa đào tạo, huấn luyện, thi.....
3. Địa điểm thi:.....

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, Công ty chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(Cơ sở đào tạo, huấn luyện) đề nghị Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Phòng.....

Lãnh đạo đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi GCNKNCM, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.



Phụ lục XIV

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỊNH BIÊN AN TOÀN TỐI THIỂU TÀU BIỂN

(Bản này kèm theo Thông tư số 77 /2026/TT-BXD ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỊNH BIÊN AN TOÀN TỐI THIỂU TÀU BIỂN

MINIMUM SAFE MANNING CERTIFICATE

Cấp theo quy định của Quy tắc 14 Chương V SOLAS 74 và các sửa đổi

Issued under the provisions of Regulation 14 of Chapter V of the SOLAS 74 as amended,

...(Tên cơ quan đăng ký tàu biển)chứng nhận:

(The ship registration office) certifies:

Tên tàu (Ship's Name) Hộ hiệu (Call Sign).....

Loại tàu (Type of ship) Số IMO (IMO number).....

Tổng dung tích (Gross Tonnage)..... Nơi đăng ký (Place of Registry).....

Vùng hoạt động (Trading Area)..... Công suất máy chính (Main Propulsion Power).....

Buồng máy không được trực ca thường xuyên (Periodically unattended machinery space): đúng / không đúng
(yes / no)

Doanh nghiệp quản lý, khai thác (Operating Company):

Tàu biển có tên trong Giấy chứng nhận này được xem xét bố trí định biên an toàn, bất kể khi nào tàu hành trình ra biển đều phải bố trí không được ít hơn số lượng chức danh và trình độ chuyên môn được chỉ ra ở bảng dưới đây:

The ship named in this Certificate is considered to be safely manned if, whenever she proceeds to sea, she carries not less than the number and grades/capacities of personnel specified in the table below:

Chức danh (Grade/ Capacity)	GCNKNCM (STCW Reg.) Hạn chế (nếu có) Limitation applying (If any)	Số lượng (Number)	Chức danh (Grade/ Capacity)	GCNKNCM (STCW Reg.) Hạn chế (nếu có) Limitation applying (If any)	Số lượng (Number)
Thuyền trưởng (Master)			Máy trưởng (Chief Engineer)		
Đại phó (Chief Officer)			Máy hai (Second Engineer)		
Sỹ quan boong (Deck Officer)			Sỹ quan máy (Engine Officer)		
Thủy thủ trực ca AB (Able Seafarer Deck Rating)			Thợ máy trực ca AB (Able Seafarer Engine Rating)		
Thủy thủ trực ca OS (ratings forming part of a navigational watch)			Thợ máy trực ca Oiler(ratings forming part of an engine-room watch)		
Sỹ quan TTVT hoặc Sỹ quan boong có G.O.C (Radio Officer or Deck Officer holding G.O.C)					

Ghi chú (Remark):.....

Giấy chứng nhận này có giá trị theo Giấy chứng nhận Đăng ký tàu. Khi thông tin về doanh nghiệp quản lý, khai thác thay đổi, Giấy chứng nhận này phải được cấp lại.

This Certificate is subject to the validity of the Ship's Certificate of Registry. This Certificate shall be reissued if there is any change to the information of the company managing and operating the ship.

Cấp tại, ngày.....

Issued at Date

Số:...../ĐKTB.

N₀



Phụ lục XV

DANH MỤC GCNHLNV TỐI THIỂU THEO CHỨC DANH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 77 /2026/TT-BXD ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Chức danh	ATCB	NTAN	PCCC NC	NV XCS, BCN	SCYT	CSYT	RADAR & ARPA VH	RADAR & ARPA QL	ECDIS	QLBL	QLBM	GMDSS GOC	GMDSS ROC
Thuyền trưởng tàu từ 3000 GT trở lên	X	X	X	X	X	X		X	X	X		X	
Thuyền trưởng tàu từ 500 GT đến dưới 3000 GT	X	X	X	X	X	X		X	X	X		X	
Thuyền trưởng tàu từ 50 GT đến dưới 500 GT	X	X	X	X	X	X		X		X			X
Thuyền trưởng tàu dưới 50 GT	X	X	X	X	X	X		X					X
Đại phó tàu từ 3000 GT trở lên	X	X	X	X	X	X		X	X	X		X	
Đại phó tàu từ 500 GT đến dưới 3000 GT	X	X	X	X	X	X		X	X	X		X	
Đại phó tàu dưới 500 GT	X	X	X	X	X	X		X		X			X
Sỹ quan boong tàu từ 500 GT trở lên	X	X	X	X	X		X		X	X		X	
Sỹ quan boong tàu dưới 500 GT	X	X	X	X	X		X			X			X
Thủy thủ trực ca AB	X	X		X									
Thủy thủ trực ca OS	X	X											
Máy trưởng tàu có tổng công suất máy chính từ 3000 kW trở lên	X	X	X	X	X	X					X		
Máy trưởng tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW đến dưới 3000 kW	X	X	X	X	X	X					X		
Máy trưởng tàu có tổng công suất máy chính từ 75 kW đến dưới 750 kW	X	X	X	X	X	X					X		
Máy trưởng tàu có tổng công suất máy chính dưới 75 kW	X	X			X	X					X		
Máy hai tàu có tổng công suất máy chính từ 3000 kW trở lên	X	X	X	X	X	X					X		
Máy hai tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW đến dưới 3000 kW	X	X	X	X	X	X					X		
Máy hai tàu có tổng công suất máy chính dưới 750 kW	X	X	X	X	X	X					X		
Sỹ quan máy tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW trở lên	X	X	X	X	X						X		
Sỹ quan máy tàu có tổng công suất máy chính dưới 750 kW	X	X	X	X	X						X		
Thợ máy trực ca AB (ABE)	X	X		X									
Thợ máy trực ca Oiler (OSE)	X	X											
Sỹ quan kỹ thuật điện	X	X	X	X	X								
Thợ kỹ thuật điện	X	X											

Ghi chú:

- **X:** Giấy chứng nhận nghiệp vụ còn hiệu lực phải có khi đề nghị cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn theo chức danh.
- **ATCB:** An toàn cơ bản.
- **NTAN:** Nhận thức an ninh.
- **PCCC NC:** Phòng cháy, chữa cháy nâng cao.
- **NV XCS, BCN:** Nghiệp vụ trên xuồng cứu sinh và bè cứu nạn.
- **SCYT:** Sơ cứu y tế.
- **CSYT:** Chăm sóc y tế.
- **RADAR & ARPA VH:** Radar và ARPA mức vận hành.
- **RADAR & ARPA QL:** Radar và ARPA mức quản lý.
- **ECDIS:** Khai thác hệ thống thông tin và chỉ báo hải đồ điện tử.
- **QLBL:** Quản lý nguồn lực buồng lái.
- **QLBM:** Quản lý nguồn lực buồng máy.
- **GMDSS GOC:** Giấy chứng nhận vô tuyến điện viên GMDSS hạng tổng quát.
- **GMDSS ROC:** Giấy chứng nhận vô tuyến điện viên GMDSS hạng hạn chế.
- Giấy chứng nhận vô tuyến điện viên GMDSS hạng tổng quát (GOC) được phép sử dụng thay cho Giấy chứng nhận vô tuyến điện viên GMDSS hạng hạn chế (ROC).